

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 722/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 19/8/2020

V/v: Tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Đang
2. Bà Đặng Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2020, về “Tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 03/8/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Y, sinh năm 1992

Địa chỉ: 607/19 BĐ, Phường C, Quận T Thành phố H.

(Vắng mặt)

Bị đơn: Ông S, sinh năm 1989

Địa chỉ: 607/19 Ba Đình, Phường 9, Quận T, Thành phố H.

(Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông M, sinh năm 1988

Địa chỉ: 762B BĐ, Phường X, Quận T, Thành phố H.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu trong hồ sơ nguyên đơn bà Y trình bày: Bà Y và ông M đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 760/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2019. Bà Y và ông M có hai người con chung tên Trịnh Lê TB, sinh ngày 17/12/2011 và Trịnh Lê TN, sinh ngày 16/12/2014. Trong thời gian chờ Tòa án giải quyết ly hôn bà Y có quan hệ và mang thai với người khác không phải ông M đến ngày 02/4/2019 thì bà Y sinh ra một bé trai.

Trong quyết định giải quyết ly hôn giữa bà và ông M không giải quyết đối với bé trai do bà Y sinh ra ngày 02/4/2019. Sau khi ly hôn bà Y kết hôn với ông S. Do bà Y sinh con trong thời kỳ hôn nhân với ông M nhưng ông M không thừa nhận và cũng không đồng ý đến Ủy ban nhân dân xác nhận nên bà Y không thể làm khai sinh cho con. Bà Y đã đi giám định AND xác định đứa trẻ do bà Y sinh ra ngày 02/9/2019 là con ông S nên bà Y khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông S mới là cha ruột của bé trai do bà Y sinh ngày 02/4/2019.

Bị đơn ông S vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 04/6/2020 xác định có quan hệ với bà Y trước khi bà Y ly hôn với ông M. Nếu có chứng cứ chứng minh bé trai do bà Y sinh ngày 02/4/2019 là con ruột của ông thì ông đồng ý với yêu cầu của bà Y và xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông M vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 06/7/2020 xác định ông Minh và bà Y chỉ có 2 người con chung là trẻ Trịnh Lê TB, sinh ngày 17/12/2011 và Trịnh Lê TN, sinh ngày 16/12/2014 ngoài ra không có người con chung nào khác. Việc bà Y khởi kiện yêu cầu xác định bé trai do bà Y sinh ngày 02/4/2019 là con ruột của ông S thì ông không có ý kiến vì đứa trẻ không phải con của ông M.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn tuân thủ pháp luật, không có vi phạm tố tụng. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét đơn của bà Y thì đây là vụ án dân sự tranh chấp về "Xác định cha cho con", trong đó bị đơn cư trú tại Quận 8. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8 theo các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Y, bị đơn ông S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt bà Y, ông S và ông Minh.

[3]. Về các yêu cầu và trách nhiệm của các đương sự:

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 760/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh về con chung chỉ giải quyết 2 người con chung là trẻ Trịnh Lê TB, sinh ngày 17/12/2011 và Trịnh Lê TN, sinh ngày 16/12/2014. Tuy bà Y sinh con thứ ba ngày 02/4/2019 trong thời kỳ hôn nhân với ông M nhưng ông M không thừa nhận con và tại

kết luận giám định số 3250/C09B ngày 02/7/2020 đã xác định: “ Ông S và cháu bé do bà Y sinh (sinh ngày 02/4/2019 theo giấy chứng sinh số 414, quyền số 26 do bệnh viện An Bình cấp ngày 05/4/2019) có quan hệ huyết thống cha con ruột”.

Vì vậy, căn cứ Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận yêu cầu của đương sự xác định ông S, sinh năm 1989, nơi cư trú 607/19 Ba Đình, Phường 9, Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh là cha ruột của bé trai do bà Y sinh lúc 7giờ 15 phút ngày 02/4/2019 (theo giấy chứng sinh số 414 quyền số 26 do bệnh viện An Bình cấp ngày 05/4/2019) .

[4].Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 bà Y yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

+ Khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 272 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

+ Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Y: Xác định bé trai do bà Y sinh vào ngày 02/4/2019 là con ruột của ông S sinh năm 1989, nơi cư trú 607/19 Ba Đình, Phường 9, Quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Y được quyền liên hệ với các cơ quan chức năng để làm các thủ tục về hộ tịch đối với bé trai theo giấy chứng sinh số 414 quyền số 26 do bệnh viện An Bình cấp ngày 05/4/2019.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Y được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Bà Y, ông S, ông M có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TANDTPHCM;
- VKSND Q8;
- Chi cục THADS Q8;
- UBND P9, Q8, TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hòa